

**THÔNG TIN NGHIỆM THU CẤP BỘ ĐỀ TÀI
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ NĂM 2024**

- Tên đề tài:** Tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lấn át ở Việt Nam
- Mã số:** B2024-TNA-22
- Đơn vị chủ trì:** Đại học Thái Nguyên
- Chủ nhiệm đề tài:** PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thương
- Quyết định thành lập Hội đồng:** Số 2157/QĐ-BGDĐT, ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Thời gian nghiệm thu:** 9h00, thứ năm, ngày 08 tháng 8 năm 2026
- Địa điểm nghiệm thu:** Phòng họp B - Trường ĐH Kinh tế & QTKD

Trân trọng kính mời các giảng viên, nhà khoa học, nhà quản lý, nghiên cứu sinh, học viên thạc sĩ, sinh viên và người quan tâm đến dự.

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung

- Tên đề tài: Tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lần át ở Việt Nam.

- Mã số: B2024-TNA-22.

- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thương

- Tổ chức chủ trì: Đại học Thái Nguyên

- Thời gian thực hiện: 01/2024 - 1/2026 (Điều chỉnh gia hạn đến tháng 6/2026)

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đề tài được thực hiện phân tích tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo ở Việt Nam, và các hiệu ứng lần át của việc sử dụng các hàng hóa trên đến chi tiêu cho những hàng hóa và dịch vụ khác của hộ gia đình. Trên cơ sở đó, đề xuất những kiến nghị nhằm giảm thiểu tác động của những hàng hóa trên đến nghèo hóa của các hộ gia đình ở Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Làm rõ cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lần át.

- Đánh giá được tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo ở Việt Nam.

- Phân tích được hiệu ứng lần át của việc sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến phân bổ ngân sách của các hộ gia đình Việt Nam.

- Đề xuất được các giải pháp và khuyến nghị chính sách để giảm tác động tiêu cực của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lần át ở Việt Nam đến năm 2030.

3. Tính mới và sáng tạo

- Đề tài đã xây dựng khung phân tích tổng hợp về tác động của chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia đến nghèo hóa và hiệu ứng lần át trong phân bổ ngân sách hộ gia đình ở Việt Nam. Khung nghiên cứu không chỉ tiếp cận thuốc lá, rượu, bia dưới góc độ y tế công cộng, mà còn xem xét các sản phẩm này như những khoản chi tiêu có khả năng làm suy giảm phúc lợi kinh tế hộ gia đình.

- Đề tài phân tích đồng thời ba nhóm tác động: chi tiêu cho thuốc lá, chi tiêu cho rượu, bia và chi tiêu đồng thời cho thuốc lá, rượu, bia. Đây là điểm mới so với nhiều nghiên cứu trước thường chỉ tập trung riêng vào thuốc lá hoặc rượu, bia, trong khi trên thực tế các hành vi tiêu dùng này có thể có quan hệ bổ sung và cùng tạo áp lực lên ngân sách hộ gia đình.

- Nghiên cứu đã lượng hóa tác động nghèo hóa của thuốc lá, rượu, bia thông qua các chỉ tiêu tỷ lệ nghèo, số người nghèo tăng thêm và khoảng cách nghèo. Đồng thời, đề tài tính đến cả chi tiêu trực tiếp cho thuốc lá, rượu, bia và chi phí y tế có thể quy trách, qua đó phản ánh đầy đủ hơn các kênh tác động đến phúc lợi hộ gia đình. Đề tài phân tích tác động này theo vùng địa lý, khu vực cư trú và nhóm thu nhập trong giai đoạn 2014–2022. Cách tiếp cận này giúp nhận diện rõ hơn các nhóm dễ bị tổn thương, đặc biệt là hộ thu nhập thấp, khu vực nông thôn, vùng Trung du và miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long.

- Nghiên cứu đã phân tích hiệu ứng lẫn át của chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia đối với nhiều nhóm chi tiêu thiết yếu như lương thực, thực phẩm, y tế, giáo dục, nhà ở, giao thông, thông tin liên lạc, nhiên liệu, ga, hàng lâu bền và giải trí. Kết quả góp phần làm rõ cơ chế mà các khoản chi cho hàng hóa có hại có thể làm thu hẹp nguồn lực dành cho các nhu cầu cơ bản và đầu tư phát triển con người.

- Về phương pháp, đề tài sử dụng dữ liệu Khảo sát mức sống hộ gia đình Việt Nam qua nhiều năm, gồm 2014, 2016, 2018, 2020 và 2022. Việc khai thác dữ liệu nhiều kỳ cho phép phân tích xu hướng biến động theo thời gian và xem xét sự thay đổi trong bối cảnh kinh tế xã hội Việt Nam.

- Nghiên cứu sử dụng các phương pháp kinh tế lượng hiện đại, đặc biệt là mô hình biến công cụ kết hợp với GMM-3SLS, nhằm xử lý vấn đề nội sinh, tương quan đồng thời giữa các phương trình chi tiêu và phương sai thay đổi trong phân tích phân bổ ngân sách hộ gia đình.

- Đề tài chỉ ra tính lũy thoái trong tác động của chi tiêu thuốc lá, rượu, bia: nhóm thu nhập thấp và các hộ dễ bị tổn thương chịu ảnh hưởng lớn hơn so với nhóm thu nhập cao. Phát hiện này cho thấy kiểm soát thuốc lá, rượu, bia không chỉ là chính sách y tế công cộng mà còn gắn trực tiếp với giảm nghèo và bảo vệ phúc lợi hộ gia đình.

- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, đề tài đề xuất hệ thống giải pháp và khuyến nghị chính sách đến năm 2030 theo hướng tích hợp giữa kiểm soát tiêu dùng thuốc lá, rượu, bia, bảo vệ tài chính hộ gia đình, giảm nghèo bền vững, và hạn chế hiệu ứng lẫn át đối với các khoản chi thiết yếu.

4. Kết quả nghiên cứu

4. Kết quả nghiên cứu

- Đề tài đã hệ thống hóa được cơ sở lý luận và tổng quan các nghiên cứu thực nghiệm về tác động của chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia đến nghèo hóa và hiệu ứng lẫn át trong phân bổ ngân sách hộ gia đình. Trên cơ sở đó, nghiên cứu làm rõ các cơ chế mà chi tiêu cho các hàng hóa có hại này có thể làm giảm thu nhập khả dụng, gia tăng gánh nặng y tế và làm suy giảm nguồn lực dành cho các nhu cầu thiết yếu của hộ gia đình ở Việt Nam.

- Nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia và chi tiêu đồng thời cho các mặt hàng này ở Việt Nam theo vùng địa lý và nhóm thu nhập

trong giai đoạn 2014–2022. Kết quả cho thấy tỷ lệ hộ có chi tiêu cho thuốc lá có xu hướng giảm theo thời gian, nhưng vẫn duy trì ở mức cao và phân hóa rõ giữa các vùng; Trung du và miền núi phía Bắc luôn là vùng có tỷ lệ cao nhất, trong khi Đông Nam Bộ là vùng thấp nhất. Đối với rượu, bia, tỷ lệ hộ có chi tiêu vẫn rất phổ biến, nhìn chung cao hơn ở nông thôn so với thành thị và tăng theo mức thu nhập. Chi tiêu đồng thời cho thuốc lá, rượu, bia cũng diễn ra rất phổ biến, đặc biệt ở các vùng phía Bắc và miền Trung, còn Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long có mức thấp hơn tương đối.

- Đề tài đã phân tích được tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo ở Việt Nam thông qua hai kênh: chi tiêu trực tiếp cho các sản phẩm này và chi phí y tế quy trách. Kết quả cho thấy khi loại trừ các khoản chi tiêu liên quan đến thuốc lá, rượu, bia, tỷ lệ nghèo, số người nghèo và khoảng cách nghèo đều tăng lên qua tất cả các năm nghiên cứu. Chi tiêu trực tiếp là kênh gây nghèo chính, trong khi chi phí y tế quy trách là kênh bổ sung nhưng vẫn làm trầm trọng thêm nguy cơ nghèo hóa. Tác động này giảm dần trong giai đoạn 2014–2020 nhưng tăng trở lại vào năm 2022.

- Nghiên cứu đã chỉ ra sự phân hóa rất rõ của tác động nghèo hóa theo vùng địa lý và nhóm thu nhập. Các vùng chịu tác động mạnh hơn là Tây Nguyên, Trung du và miền núi phía Bắc, cùng một số năm ở Đồng bằng sông Cửu Long; trong khi Đồng bằng sông Hồng và Đông Nam Bộ có mức tác động thấp hơn. Theo nhóm thu nhập, tác động nghèo hóa mang tính lũy thoái rõ rệt: nhóm thu nhập thấp chịu ảnh hưởng lớn nhất, nhóm thu nhập trung bình chịu tác động ở mức vừa phải, còn nhóm thu nhập cao chịu tác động nhỏ nhất. Điều này cho thấy các khoản chi cho thuốc lá, rượu, bia làm suy giảm mạnh hơn nguồn lực khả dụng của các hộ nghèo và cận nghèo.

- Đề tài đã lượng hóa được hiệu ứng lấn át của chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia đối với phân bổ ngân sách hộ gia đình ở Việt Nam. Kết quả ước lượng cho thấy chi tiêu cho thuốc lá và rượu, bia làm giảm tỷ trọng ngân sách dành cho nhiều nhóm chi tiêu thiết yếu, đặc biệt là lương thực, thực phẩm và giáo dục; đồng thời trong một số trường hợp làm gia tăng tỷ trọng chi cho y tế và các hàng hóa có tính bổ sung. Hiệu ứng lấn át nhìn chung rõ hơn ở các hộ thu nhập thấp, cho thấy các hàng hóa có hại không chỉ làm tăng nguy cơ nghèo hóa mà còn làm thay đổi bất lợi cơ cấu chi tiêu của các hộ gia đình dễ bị tổn thương.

- Trên cơ sở các kết quả thực nghiệm, đề tài đã đề xuất được hệ thống giải pháp và khuyến nghị chính sách đến năm 2030 nhằm giảm tác động tiêu cực của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lấn át ở Việt Nam. Các nhóm giải pháp chính bao gồm: hoàn thiện chính sách thuế và giá; tái phân bổ một phần nguồn thu thuế cho y tế cơ sở, giáo dục và giảm nghèo; tăng cường truyền thông thay đổi hành vi; lồng ghép kiểm soát thuốc lá, rượu, bia vào chính sách giảm nghèo đa chiều; ưu tiên can thiệp ở khu vực nông thôn, vùng khó khăn và nhóm thu nhập thấp; đồng thời mở rộng các dịch vụ hỗ trợ cai nghiện và kiểm soát khả năng tiếp cận sản phẩm.

5. Sản phẩm

5.1. Sản phẩm khoa học

** 01 Bài báo Scopus Q1*

[1]. Nguyen Thi Thu Thuong, Dinh Hong Linh (2026), “Does tobacco spending crowd out the household budget in Vietnam? Evidence from Vietnam household living standards survey 2014–2020” *Social Sciences & Humanities Open*, Scopus Q1, ISSN: 2590-2911, 13 (2026), 102423.

** 03 Bài báo trong nước*

[1] Nguyễn Thị Thu Thương, Bùi Nhật Hạ, Nguyễn Tiến Long, Lê Thị Hoài Anh, Nguyễn Mạnh Hùng (2025), “Ảnh hưởng của hút thuốc lá đến gánh nặng kinh tế của người bệnh đến khám chữa bệnh tại bệnh viện Trung ương Thái Nguyên”, *Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh*, ISSN 2525-2569, số 32 (2025), tr.147-156.

[2] Nguyễn Thị Thu Thương, Nguyễn Thị Thúy Vân, Ngô Thị Mỹ, Nguyễn Thị Phương Hảo, Dương Thị Nhung (2025), “Hiệu ứng lần át của chi tiêu cho rượu, bia tại vùng Trung du và miền núi phía Bắc”, *Tạp chí Kinh tế và Dự Báo*, ISSN 1859-4972, số 2 (2025), tr. 522-525.

[3] Nguyễn Thị Thu Thương, Nguyễn Hồng Liên, Hà Thị Minh Huệ, Lê Thị Thúy An, Dương Thuỳ Linh (2026), “Các yếu tố ảnh hưởng đến chi tiêu thuốc lá của các hộ gia đình ở Việt Nam: bằng chứng thực nghiệm từ mô hình hồi quy bị kiểm duyệt”, *Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh*, ISSN 2525-2569, số 36 (2026), tr.146-156.

** 01 Sách*

[1]. PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Thương; PGS.TS. Đinh Hồng Linh (Đồng chủ biên); TS. Nguyễn Tiến Long; TS. Nguyễn Thị Thúy Vân; TS. Ngô Thị Mỹ; TS. Nguyễn Thị Phương Hảo (2026). *Tác động của chi tiêu cho thuốc lá, rượu, bia đến nghèo hóa và hiệu ứng lần át trong phân bổ ngân sách hộ gia đình ở Việt Nam*, ISBN 978-604-350-735-3, Số xác nhận đăng ký xuất bản: 1813-2026/CXBIPH/6-69/ĐHTN, Nxb ĐH Thái Nguyên.

5.2. Sản phẩm đào tạo

Hướng dẫn 01 học viên làm luận văn thạc sĩ.

[1] Bùi Nhật Hạ (2025), “*Phân tích gánh nặng tài chính liên quan đến hút thuốc lá của người bệnh đến khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.*”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

5.3. Sản phẩm ứng dụng

Đề tài đã hoàn thành 03 báo cáo đề xuất kiến nghị:

[1]. Báo cáo đánh giá tác động của sử dụng thuốc lá, sử dụng rượu, bia và sử dụng đồng thời cả thuốc lá, rượu, bia đến nghèo ở Việt Nam theo vùng địa lý và nhóm thu nhập.

[2]. Báo cáo phân tích hiệu ứng lần át của chi tiêu cho thuốc lá, hiệu ứng lần át của chi tiêu cho rượu bia, và hiệu ứng lần át của chi tiêu đồng thời cho thuốc lá, rượu, bia đến phân bổ ngân sách của các hộ gia đình ở Việt Nam.

[3]. Bản đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách để giảm tác động tiêu cực của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo và hiệu ứng lần át ở Việt Nam đến năm 2030.

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

6.1. Phương thức chuyển giao

Kết quả nghiên cứu của đề tài được xây dựng thành bản đề xuất và được công bố công khai. Tất cả các cá nhân và tổ chức đều có thể tiếp cận và tham khảo.

6.2. Địa chỉ ứng dụng

Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể được sử dụng bởi các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương để thực hiện các chiến lược giảm nghèo một cách hiệu quả nhất, nâng cao tình trạng sức khỏe và phúc lợi của các hộ gia đình với hành vi tiêu dùng bền vững hơn.

6.3. Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

- *Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo*

Báo cáo sẽ là tài liệu tham khảo có giá trị cho các giảng viên, nhà nghiên cứu và cho người học chuyên ngành Kinh tế, Kinh tế phát triển và Quản lý kinh tế tại các cơ sở giáo dục Đại học và cao đẳng. Tài liệu còn là cơ sở để tăng cường sự trao đổi giữa các giảng viên, các nhà nghiên cứu và các độc giả quan tâm khác.

- *Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ có liên quan*

Nội dung nghiên cứu sẽ đóng góp vào sự phát triển của khoa học Kinh tế, lập và hoạch định chính sách, nghiên cứu hành vi tiêu dùng bền vững và hệ thống an sinh xã hội.

- *Đối với phát triển kinh tế-xã hội*

Báo cáo sẽ là tài liệu tham khảo có giá trị cho các nhà hoạch định chính sách từ Trung ương đến địa phương trong việc đưa ra các chính sách nhằm giảm thiểu tác động của sử dụng thuốc lá, rượu, bia đến nghèo của các hộ gia đình, nâng cao tình trạng sức khỏe và phúc lợi của các hộ gia đình ở Việt Nam.

Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

Làm phong phú thêm kho tàng tri thức, nâng cao kinh nghiệm và kỹ năng nghiên cứu khoa học cho các cán bộ giảng viên, và làm tăng số lượng các đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực xã hội. Với những sản phẩm dự kiến đạt được, đề tài sẽ góp phần nâng cao vai trò và vị thế của Đại học Thái Nguyên nói chung và Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh nói riêng về nghiên cứu khoa học trong phạm vi trong nước và quốc tế.

Đối với các cơ sở ứng dụng, đề tài sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách góp phần giảm nghèo một cách hiệu quả, nâng cao tình trạng sức khỏe và phúc lợi của các hộ gia đình với hành vi tiêu dùng bền vững hơn.

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information

- Project title: The impact of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty and crowding-out effects in Vietnam.
- Code number: B2024-TNA-22.
- Coordinator: Assoc. Prof. Dr. Nguyen Thi Thu Thuong
- Implementing institution: Thai Nguyen University
- Duration: January 2024 – January 2026 (extended to June 2026)

2. Objectives

2.1. Common objective

The project is conducted to analyze the impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty in Vietnam, as well as the crowding-out effects of the use of these goods on household expenditure for other goods and services. On that basis, the study proposes recommendations to mitigate the effects of these goods on the impoverishment of households in Vietnam.

2.2. Specific objectives

- To clarify the theoretical foundations and practical experience regarding the impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty and crowding-out effects.
- To assess the impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty in Vietnam.
- To analyze the crowding-out effects of tobacco, alcohol, and beer consumption on the budget allocation of Vietnamese households.
- To propose solutions and policy recommendations to reduce the negative impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty and crowding-out effects in Vietnam by 2030.

3. Novelty and innovation

- The study developed an integrated analytical framework for examining the impacts of expenditure on tobacco, alcohol, and beer on impoverishment and crowding-out effects in household budget allocation in Vietnam. The framework goes beyond a public health perspective and treats these products as expenditure items that may reduce household economic welfare.
- The study simultaneously analyzes three categories of effects: expenditure on tobacco, expenditure on alcohol and beer, and concurrent expenditure on tobacco, alcohol, and beer. This is a novel feature compared with many previous studies, which have typically focused only on tobacco or only on alcohol and beer, while in reality these consumption behaviors may be complementary and jointly place pressure on household budgets.

- The study quantified the impoverishing effects of tobacco, alcohol, and beer using indicators such as the poverty rate, the additional number of poor people, and the poverty gap. At the same time, it takes into account both direct expenditure on tobacco, alcohol, and beer and attributable medical costs, thereby providing a more comprehensive picture of the channels through which these goods affect household welfare. The analysis covers differences by geographic region, area of residence, and income group over the period 2014–2022. This approach helps identify vulnerable groups more clearly, particularly low-income households, rural households, and households in the Northern Midlands and Mountains, the Central Highlands, and the Mekong River Delta.

- The study also examined the crowding-out effects of expenditure on tobacco, alcohol, and beer across a wide range of essential spending categories, including food, healthcare, education, housing, transportation, communication, fuel and gas, durable goods, and recreation. The findings help clarify the mechanisms through which spending on harmful goods may reduce the resources available for basic needs and human development investment.

- Methodologically, the study uses multi-year data from the Vietnam Household Living Standards Survey, including the 2014, 2016, 2018, 2020, and 2022 rounds. The use of repeated survey waves allows the study to analyze trends over time and to examine changes under different socio-economic conditions in Vietnam.

- The study applies modern econometric methods, particularly an instrumental variables approach combined with GMM-3SLS, in order to address endogeneity, contemporaneous correlation among expenditure equations, and heteroskedasticity in household budget allocation analysis.

- The study demonstrates the regressive nature of the impacts of tobacco, alcohol, and beer expenditure: low-income and vulnerable households are affected more severely than high-income households. This finding shows that controlling tobacco, alcohol, and beer consumption is not only a public health issue, but also directly related to poverty reduction and the protection of household welfare.

- Based on the research findings, the project proposes a system of solutions and policy recommendations up to 2030, following an integrated approach that combines control of tobacco, alcohol, and beer consumption with household financial protection, sustainable poverty reduction, and the mitigation of crowding-out effects on essential expenditures.

- Based on an overview of research studies and empirical research models, the study has established an empirical research framework on factors affecting CHE of households in the Northern midlands and mountainous areas, and a framework to

analyze the causal relationship between health insurance and CHE of households in the region.

4. Research results

- The study has systematized the theoretical foundations and reviewed the empirical literature on the impacts of expenditure on tobacco, alcohol, and beer on impoverishment and crowding-out effects in household budget allocation. On that basis, the study clarifies the mechanisms through which spending on these harmful goods may reduce disposable income, increase health-related burdens, and diminish the resources available for essential household needs in Vietnam.

- The study assessed the current situation of expenditure on tobacco, alcohol, and beer, as well as concurrent expenditure on these items in Vietnam, by geographic region and income group over the period 2014-2022. The results show that the proportion of households spending on tobacco tended to decline over time, but remained high and varied markedly across regions; the Northern Midlands and Mountains consistently recorded the highest rate, while the South East had the lowest. For alcohol and beer, the proportion of households reporting such expenditure remained very common, was generally higher in rural than in urban areas, and increased with income. Concurrent expenditure on tobacco, alcohol, and beer was also widespread, especially in the northern and central regions, while the South East and the Mekong River Delta showed relatively lower levels.

- The study analyzed the impact of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty in Vietnam through two channels: direct expenditure on these products and attributable medical costs. The results show that, once tobacco-, alcohol-, and beer-related expenditures are excluded, the poverty rate, the number of poor people, and the poverty gap all increase in every study year. Direct expenditure is the main channel of impoverishment, while attributable medical costs constitute an additional channel that further aggravates the risk of impoverishment. This effect declined gradually during 2014-2020 but increased again in 2022.

- The study also revealed clear variation in the impoverishing effects across geographic regions and income groups. The strongest effects were found in the Central Highlands, the Northern Midlands and Mountains, and in some years the Mekong River Delta, whereas the Red River Delta and the South East showed lower impacts. Across income groups, the impoverishing effect was clearly regressive: low-income groups were the most affected, middle-income groups were moderately affected, and high-income groups were the least affected. This indicates that expenditure on tobacco, alcohol, and beer reduces the disposable resources of poor and near-poor households more severely.

- The project quantified the crowding-out effects of expenditure on tobacco, alcohol, and beer on household budget allocation in Vietnam. The estimation results show that spending on tobacco and alcohol/beer reduces the budget share allocated to many essential expenditure categories, especially food and education; in some cases, it also increases the share spent on healthcare and complementary goods. The crowding-out effect is generally more pronounced among low-income households, indicating that harmful goods not only increase the risk of impoverishment but also adversely alter the expenditure structure of vulnerable households.

- Based on the empirical findings, the project proposed a system of solutions and policy recommendations up to 2030 to reduce the negative impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty and crowding-out effects in Vietnam. The main groups of solutions include: improving tax and pricing policies; reallocating part of tax revenue to primary healthcare, education, and poverty reduction; strengthening behavior-change communication; integrating tobacco, alcohol, and beer control into multidimensional poverty reduction policies; prioritizing interventions in rural areas, disadvantaged regions, and low-income groups; and expanding cessation support services while improving control over product accessibility.

5. Products

5.1. Scientific products

** 01 paper published in the journal indexed in Scopus Q1 list*

[1]. Nguyen Thi Thu Thuong, Dinh Hong Linh (2026), “Does tobacco spending crowd out the household budget in Vietnam? Evidence from Vietnam household living standards survey 2014–2020” *Social Sciences & Humanities Open*, Scopus Q1, ISSN: 2590-2911, 13 (2026), 102423.

** 03 papers published in the Vietnamese journals*

[1] Nguyen Thi Thu Thuong, Bui Nhat Ha, Nguyen Tien Long, Le Thi Hoai Anh, Nguyen Manh Hung (2025), “The impact of tobacco smoking on the economic burden of patients seeking medical care at Thai Nguyen Central Hospital”, *Journal of Economics and Business Administration*, ISSN 2525-2569, No. 32 (2025), pp. 147–156.

[2] Nguyen Thi Thu Thuong, Nguyen Thi Thuy Van, Ngo Thi My, Nguyen Thi Phuong Hao, Duong Thi Nhung (2025), “The crowding-out effect of alcohol and beer expenditure in the Northern Midlands and Mountainous Region”, *Economy & Forecast Review Journal*, ISSN 1859-4972, No. 2 (2025), pp. 522–525.

[3] Nguyen Thi Thu Thuong, Nguyen Hong Lien, Ha Thi Minh Hue, Le Thi Thuy An, Duong Thuy Linh (2026), “Factors affecting tobacco expenditure among households in Vietnam: empirical evidence from a censored regression model”, *Journal of Economics and Business Administration*, ISSN 2525-2569, No. 36 (2026), pp. 146–156.

5.2. Training products

Supervised one master's student in completing a thesis.

[1] Bui Nhat Ha (2025), "*Analysis of the financial burden related to tobacco smoking among patients receiving medical examination and treatment at Thai Nguyen Central Hospital*", Master's thesis, University of Economics and Business Administration – Thai Nguyen University.

5.3. Application products

The project has completed three recommendation reports:

[1] Report on assessing the impacts of tobacco use, alcohol and beer consumption, and the combined use of tobacco, alcohol, and beer on poverty in Vietnam by geographic region and income group.

[2] Report on analyzing the crowding-out effects of tobacco expenditure, alcohol and beer expenditure, and the combined expenditure on tobacco, alcohol, and beer on household budget allocation in Vietnam.

[3] Report proposing solutions and policy recommendations to reduce the negative impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on poverty and crowding-out effects in Vietnam by 2030.

6. Modes of transfer, application addresses, impacts, and benefits of the research results

6.1. Modes of transfer

The research results of the project have been developed into a recommendation report and made publicly available. All individuals and organizations may access and consult them.

6.2. Application addresses

The research results of the project can be used by state management agencies at both central and local levels to implement poverty reduction strategies more effectively, improve the health status and welfare of households, and promote more sustainable consumption behavior.

6.3. Impacts and benefits of the research results

For education and training.

The report will serve as a valuable reference for lecturers, researchers, and learners in Economics, Development Economics, and Economic Management at universities and colleges. It will also provide a basis for strengthening exchanges among lecturers, researchers, and other interested readers.

For related fields of science and technology.

The research content will contribute to the development of economic science, policy design and formulation, research on sustainable consumption behavior, and social protection systems.

For socio-economic development

The report will be a valuable reference for policymakers from the central to local levels in formulating policies to reduce the impacts of tobacco, alcohol, and beer consumption on household poverty, and to improve the health status and welfare of households in Vietnam.

For the host institution and institutions applying the research results.

The project enriches the body of knowledge, enhances the research experience and scientific skills of academic staff, and increases the number of basic research projects in the social sciences. With its expected outputs, the project will contribute to enhancing the role and standing of Thai Nguyen University in general, and Thai Nguyen University of Economics and Business Administration in particular, in scientific research at both national and international levels.

For institutions applying the research results, the project will serve as a useful reference for policymakers, contributing to more effective poverty reduction and to improving the health status and welfare of households through more sustainable consumption behavior.